TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2023/HSST
Ngày 21 tháng 3 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Nhiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Xuân Thuật.
2. Ông Nguyễn Văn Thanh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Vinh Quy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh H.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Htham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 3 năm 2023, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2023/TLST - HS ngày 22 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 17/2023/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo: **Trần Đức D** , sinh ngày 24/02/1998. Tên gọi khác : Không. Nơi đăng ký HKTT: thôn G, xã C, huyện K, tỉnh HD. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Họ và tên cha: Trần Văn H. Sinh năm 1968. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị P. Sinh năm: 1973. Gia đình có 03 anh em, D là con thứ hai. Vợ, con : Chưa có. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Tại bản án số 39/2016/HSST ngày 25/10/2016 Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh HD xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong bản án ngày 25/10/2017; Ngày 19/02/2017 bị Công an tỉnh HD xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép pháo. Chấp hành xong ngày 27/02/2017 .

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:*** Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1979. (Có mặt)

Địa chỉ: thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh H.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1-Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1995; (có mặt)

Địa chỉ: thôn G, xã C, huyện K, tỉnh HD.

2-Chị Nguyễn Thị D1, sinh năm 2005; (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn X, xã T, huyện K, tỉnh HD.

3-Anh Đỗ Xuân D2, sinh năm 1978; (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh H.

**** Người làm chứng:***

Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1993; (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn G, xã C, huyện K, tỉnh HD.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08 tháng 12 năm 2022, chị Nguyễn Thị Th, có để 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 34B2- 19603 tại khu vực lán trước cửa nhà hàng 555, ở cùng thôn T, xã Y, huyện Y, trên xe có gắn 01 giá chở hàng bằng kim loại và để 02 bao tải dứa màu đỏ có 80 quả bưởi diễn, 03 thùng xốp màu trắng có 80 kg quả cam vinh, 01 bao tải dứa màu xanh có 07 quả mít với mục đích để đi chợ bán hàng vào sáng sớm ngày hôm sau. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 09 tháng 12 năm 2022, Trần Đức D điều khiển xe mô tô dạng Honda Dream, màu đỏ trắng, đeo biển số 16H2- 0686 mượn của anh Nguyễn Văn P đi qua khu vực nhà hàng 555 phát hiện thấy xe mô tô của chị Th đang dựng ở đó; D quan sát thấy không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. D tiến lại gần xe mô tô của chị Th tự động lấy 01 quả bưởi diễn bóc vỏ ăn, sau đó lấy chiếc chìa khóa xe mô tô D điều khiển để cắm vào ổ khóa điện xe mô tô của chị Th thì mở được khóa điện của xe; D rút chìa khóa xe ra rồi điều khiển xe mô tô đi về quán gà Mạnh Hoạch dựng xe tại quán trả lại xe cho anh P. Đến khoảng 02 giờ cùng ngày thấy mọi người trong quán đã đi ngủ, D mượn chiếc áo phông dài tay màu hồng, có mũ phía sau của chị Nguyễn Thị D1 cùng là nhân viên nhà hàng Mạnh Hoạch để mặc bên ngoài, sau đó thay đôi giày khác, đội mũ lưỡi trai màu trắng- đen, đội chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ lên trên mũ lưỡi trai rồi một mình đi bộ đến nhà hàng 555. Khi đi đến nơi, D lấy chiếc chìa khóa xe mang theo cắm vào ổ khóa điện của chiếc xe mô tô đã trộm cắp của chị Th mở khóa điện thấy đèn phía trước xe mô tô bật sáng nên biết đã mở được khóa điện, D ngồi lên yên xe rồi dùng hai chân đẩy lùi xe lại nhưng xe bị đổ nghiêng về bên phải, không biết cách nào dựng xe lên được nên D đã bỏ 01 bao tải dứa màu xanh bên trong có 07 quả mít và 01 thùng xốp màu trắng đựng cam vinh xuống đường rồi hai tay bê 02 bao tải dứa màu đỏ chứa bưởi diễn và 02 thùng xốp màu trắng chứa cam vinh lên khung xe rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi cất giấu và nghỉ ngơi để đến sáng đi

tìm nơi tiêu thụ. D điều khiển xe mô tô đi ra quốc lộ 5A rồi đi ra khu vực thành phố HN ngủ qua đêm tại một nhà nghỉ ở địa phận thành phố HN, D không biết tên nhà nghỉ là gì. Sau khi ngủ dậy, D tiếp tục điều khiển xe mô tô tìm nơi tiêu thụ tài sản. Ngày 10/12/2022, Trần Đức D đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đầu thú, thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản và giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y quản lý 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 34B2- 19603, 01 giá chở hàng bằng kim loại kich thước (90x55x40)cm, 02 bao tải dứa màu đỏ bên trong có 79 quả bưởi diễn và 02 thùng xốp màu trắng đều có kích thước (40x60x60)cm có 77 kg cam vinh, 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ, 01 chiếc áo phông màu hồng có mũ, 01 đôi giày thể thao màu đen trắng, 01 chiếc quần dài màu đen có xọc trắng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Đức D ở thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh H. Không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Ngày 09/12/2022, anh Nguyễn Văn P tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y quản lý 01 chiếc áo khoác gió màu đen – trắng có gắn mũ, 01 đôi giày thể thao màu trắng là tài sản cá nhân của Trần Đức D và 01 chiếc xe mô tô dạng Honda Dream, màu đỏ trắng, đeo biển số 16H2- 0686 là của anh P cho D mượn để sử dụng đi lại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 48/KL-ĐG ngày 09/12/2022 và số 01/KL-ĐG ngày 31/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Yên Mỹ kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 34B2-19603 trị giá 8.000.000đồng; 01 giá chở hàng bằng kim loại kích thước (90x55x40)cm trị giá 800.000đồng; 80 quả bưởi diễn trị giá 800.000đồng; 80kg quả cam vinh trị giá 1.600.000đồng; 02 chiếc bao tải dứa màu đỏ trị giá 10.000đồng; 02 thùng xốp màu trắng kích thước (40x60x60)cm trị giá 30.000đồng. Tổng giá trị của tài sản là 11.240.000đồng.

Đối với 02 bao tải dứa màu đỏ, 79 quả bưởi diễn, 02 thùng xốp màu trắng đều có kích thước (40x60x60)cm, 77 kg cam vinh. Quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Nguyễn Thị Th. Ngày 10/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã trả lại cho chị Th số tài sản trên. Chị Th đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu D phải bồi thường gì, chị Th có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với D.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 34B2- 19603, 01 giá chở hàng bằng kim loại kich thước (90x55x40)cm. Quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Nguyễn Thị Th. Đang quản lý tại kho vật chứng của Công an huyện Y.

Đối với 01 chiếc áo khoác gió màu trắng- đen có gắn mũ, 01 đôi giày thể thao màu trắng, 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ, 01 đôi giày thể thao màu đen

trắng, 01 chiếc quần dài màu đen có sọc trắng là tài sản của Trần Đức D. Đang quản lý tại kho vật chứng của Công an huyện Y.

Đối với 01 chiếc áo phông màu hồng có mũ là tài sản của chị Nguyễn Thị D1, chị D1 không biết việc D mượn chiếc áo trên để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do giá trị tài sản không lớn nên chị D1 không đề nghị xin lại. Đang quản lý tại kho vật chứng của Công an huyện Y.

Đối với 01 chiếc xe mô tô dạng Honda Dream, màu đỏ trắng, đeo biển số 16H2- 0686, số khung WE100-Y0907131, quá trình điều tra chưa xác minh làm rõ được nguồn gốc tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Quá trình điều tra bị cáo Trần Đức D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKS-YM ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Htruy tố bị cáo Trần Đức D về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Bị cáo xác định những tài sản mà Công an đã thu giữ của bị cáo không liên quan đến tội phạm, tuy nhiên hiện không còn giá trị sử dụng nên đề nghị HĐXX cho tiêu hủy.

- Bị hại chị Nguyễn Thị Th trình bày: Bị cáo đã mang về trả cho chị những tài sản trộm cắp rồi, số quả bị cáo đã lấy ăn chị không có ý kiến gì và chị không yêu cầu bồi thường gì thêm, chị đã giao nộp cho cơ quan điều tra những tài sản trộm cắp mà bị cáo đã trả và chị đã nhận lại được toàn bộ, còn chiếc xe máy thì chị đề nghị HĐXX cho chị được lấy lại để có phương tiện đi làm. Chị Th đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn P trình bày: Bị cáo D mượn xe của anh để làm phương tiện đi làm, anh không biết bị cáo đi trộm cắp, hiện nay chiếc xe của anh Cơ quan điều tra tách ra làm rõ xử lý sau, anh nhất trí và không có ý kiến gì.

- Đại diện VKSND huyện Y luận tội và đề xuất quan điểm như sau: Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Đức D phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1,2 Điều 65, 47 Bộ luật hình sự; Điều 92 Luật thi hành án hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Đức D từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng đến 03 năm tính

từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát trong thời gian chấp hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự không xem xét.

Về vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 34B2- 19603, 01 giá chở hàng bằng kim loại kích thước (90x55x40)cm. Quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Nguyễn Thị Th, chị Th xin được nhận lại và không yêu cầu gì đối với bị cáo nên cần trả lại cho chị Th số tài sản này.

Đối với 01 chiếc áo khoác gió màu trắng- đen có gắn mũ, 01 đôi giày thể thao màu trắng, 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ, 01 đôi giày thể thao màu đen trắng, 01 chiếc quần dài màu đen có sọc trắng là tài sản của Trần Đức D, không liên quan đến việc phạm tội, bị cáo không nhận lại và hiện không còn giá trị nên đề nghị cho tiêu hủy

Đối với 01 chiếc áo phông màu hồng có mũ là tài sản của chị Nguyễn Thị D1, chị D1 không biết việc D mượn chiếc áo trên để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do giá trị tài sản không lớn nên chị D1 không đề nghị xin lại nên cần cho tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có tranh luận gì

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, bị hại, người liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và Đại diện Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ đều đề nghị tiếp tục xét xử vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt đã có đầy đủ lời khai, thể hiện rõ quan điểm và yêu cầu nên sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng tới việc xét xử bị cáo cũng như quyền lợi của họ. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa liên quan, người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại khu vực nhà hàng 555, ở thôn T, xã Y, huyện Y. Trần Đức D có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 34B2- 19603, 01 giá chở hàng bằng kim loại kich thước (90x55x40)cm, 80 quả bưởi diễn, 80kg quả cam vinh, 02 chiếc bao tải dứa màu đỏ, 02 thùng xốp màu trắng có tổng trị giá 11.240.000đồng của chị Nguyễn Thị Th. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo Trần Đức D là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, buộc phải nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng vì động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không chịu lao động chân chính nên cố ý phạm tội nên cần thiết có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, sau khi phạm tội xong bị cáo đã tự nguyện mang trả lại cho người bị hại toàn bộ tài sản đã trộm cắp, được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, gia đình bị cáo có đơn xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: ngày 25 tháng 10 năm 2016 bị cáo đã bị xử phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản, nay đã được xóa án tích, không những vậy ngày 19/2/2017 bị cáo còn bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép pháo, chấp hành xong ngày 27/2/2017, hiện đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính quá 6 tháng nên theo quy định tại mục 2 Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao thì bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và nhiều tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự của khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên việc cách ly bị cáo D ra khỏi đời sống xã hội là không cần thiết, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định một thời gian thử thách nhất định và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục, cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo và đáp ứng được yêu cầu phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định, bản thân không có tài sản gì giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 34B2- 19603, 01 giá chở hàng bằng kim loại kich thước (90x55x40)cm. Quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Nguyễn Thị Th, bị cáo trộm cắp và giao nộp lại để trả cho chị Th, chị Th có quan điểm xin được nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên cần trả lại cho chị Th số tài sản này.

Đối với 01 chiếc áo khoác gió màu trắng- đen có gắn mũ, 01 đôi giày thể thao màu trắng, 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ, 01 đôi giày thể thao màu đen trắng, 01 chiếc quần dài màu đen có sọc trắng là tài sản của Trần Đức D, không liên quan đến tội phạm, bị cáo không xin lại, hiện không còn giá trị nên cần cho tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc áo phông màu hồng có mũ là tài sản của chị Nguyễn Thị D1, chị D1 không biết việc D mượn chiếc áo trên để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do giá trị tài sản không lớn, chị D1 không đề nghị xin lại nên cần cho tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô dạng Honda Dream, màu đỏ trắng, đeo biển số 16H2- 0686, số khung WE100-Y0907131, quá trình điều tra chưa xác minh làm rõ được nguồn gốc tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1,2 Điều 65, Điều 47- Bộ luật hình sự; Điều 136, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đức D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Đức D 01 (*một)* năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trả tự do cho bị cáo D tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về hành vi phạm tội nào khác

Giao bị cáo cho UBND xã C, huyện K, tỉnh HD nơi bị cáo cư trú, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên.

4. Về vật chứng:

Trả lại chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1979, địa chỉ: thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 34B2- 19603, 01 giá chở hàng bằng kim loại kich thước (90x55x40)cm.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 chiếc áo khoác gió màu trắng- đen có gắn mũ, 01 đôi giày thể thao màu trắng, 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ, 01 đôi giày thể thao màu đen trắng, 01 chiếc quần dài màu đen có sọc trắng và 01 chiếc áo phông màu hồng có mũ.

(*Tình trạng vật chứng như Quyết định chuyển vật chứng số 19/QĐ-VKS-YM ngày 22/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y*)

5. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét

6. Án phí: Bị cáo Trần Đức D phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST.

7. Quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại;
- VKSND huyện Y;
- TAND + VKSND tỉnh H;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Y;
- Cơ quan THAHS CA huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã C, huyện K, tỉnh HD;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thị Nhiên